

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 09-01-2023  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đăng Ninh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Xuân Vũ

Ông Nguyễn Ngọc Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 326/2022/TLST–HNGĐ ngày 21-11-2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* anh **Hoàng Hoài L** – sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 05, xã Mường L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (có mặt)

2. *Bị đơn:* chị **Lộc Thị L** – sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 05, xã Mường L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21-11-2022, các lời khai tiếp theo nguyên đơn Hoàng Hoài L trình bày:

*Về quan hệ hôn nhân:* anh và chị Lộc Thị L kết hôn vào ngày 17-11-2020 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Mường L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị L đi làm ăn xa có mối quan hệ với người đàn ông khác, không chăm lo đến gia đình. Đến nay xác định tình cảm không còn, anh L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

*Về con chung:* anh và chị L có 01 con chung Hoàng Kim O, sinh ngày 04-12-2020. Sau khi ly hôn, anh có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung và nợ chung:* anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại lời khai bị đơn chị Lộc Thị L thống nhất về thời gian, địa điểm, điều kiện kết hôn với nội dung như anh L trình bày. Quá trình chung sống thực tế có mâu thuẫn do vợ chồng không hòa hợp và sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm không còn anh Lâm yêu cầu ly hôn, chị đồng ý.

*Về con chung:* chị và anh L có 01 con chung Hoàng Kim O, sinh ngày 04-12-2020. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung và nợ chung:* chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải, nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* anh Hoàng Hoài L và chị Lộc Thị L kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường L, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2020 ngày 17-11-2020. Việc kết hôn này tuân thủ đúng các quy định của Luật hôn nhân và gia đình, do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

*Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn:* qua lời khai của các đương sự thừa nhận quá trình chung sống thực tế vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hòa hợp trong cuộc sống, mâu thuẫn kéo dài và không thể khắc phục được. Lời khai của các đương sự đều xác định tình cảm đã hết, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh Hoàng Hoài L và chị Lộc Thị L

đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn, có căn cứ chấp nhận.

[3] *Về con chung*: anh L và chị L có 01 con chung Hoàng Kim O, sinh ngày 04-12-2020. Hiện đang sinh sống cùng chị L, nay các đương sự đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Căn cứ Điều 71 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc nuôi dưỡng con chưa thành niên...*”

Mặt khác, khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hoặc cho mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*”. Con chung Hoàng Kim O hiện đang dưới 36 tháng tuổi, chị L là người đủ năng lực pháp luật, có công việc và thu nhập ổn định.

Cha mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con, theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao con chị Lộc Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, là phù hợp.

*Về cấp dưỡng nuôi con chung*: nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: anh Hoàng Hoài L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

***Vì các lẽ trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: anh Hoàng Hoài L được ly hôn với chị Lộc Thị L.

2. *Về con chung*: giao cho chị Lộc Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Hoàng Kim O, sinh ngày 04-12-2020. Anh Hoàng Hoài L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: anh Hoàng Hoài L phải chịu 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0003369 ngày 21-11-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Xác nhận anh Lâm đã nộp đủ tiền án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trởng hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự”.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh YB;
- VKSND H. Lục Yên;
- THADS H. Lục Yên;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**Trần Đăng Ninh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**